



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 548
Chủ nhật
Ngày 1 - 7 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

ÂN NGHĨA TRƯỜNG SA

(Xem trang 4)



Nhiều điểm mới
trong chính sách BHYT
BẢO ĐẢM QUYỀN LỢI
CHO NGƯỜI THAM GIA



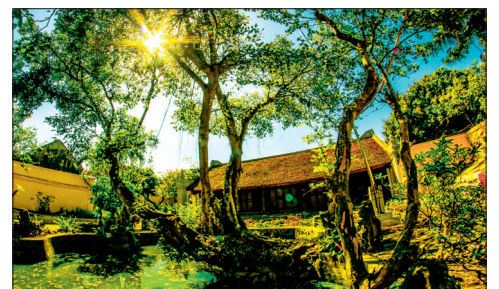
Trang 2

TRƯỜNG SA
mùa biển động



Trang 5

HÀN LÂM
TU SOẠN



Trang 6

CẦU BỎ
QUA PHỐ



Trang 7

Ông Sơn
TÍCH TỤ
RUỘNG ĐẤT

(Xem trang 3)



Nhiều điểm mới trong chính sách BHYT BẢO ĐẢM QUYỀN LỢI CHO NGƯỜI THAM GIA

■ HOÀNG LANH
thực hiện

Năm 2018 là năm thứ tư thực hiện Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, bổ sung. Qua thực tế triển khai, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, bổ sung được đánh giá là có nhiều điểm mới, mang tính đột phá, khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Bảo hiểm y tế cũ, vừa thuận tiện trong quá trình triển khai vừa nâng cao trách nhiệm và quyền lợi của người tham gia. Để người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) nắm được những thay đổi trong chính sách BHYT, phóng viên Báo Thái Bình đã có cuộc trao đổi với ông Trần Thiên Thai, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh xung quanh vấn đề này.

Phóng viên: Xin ông cho biết những thay đổi trong chính sách BHYT và điểm mới nào được áp dụng từ năm 2018?

Ông Trần Thiên Thai: Để phù hợp với thực tiễn và bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT, Luật Bảo hiểm y tế được sửa đổi, bổ sung với nhiều điểm mới, đó là tạo điều kiện phát triển BHYT toàn dân; nâng cao chất lượng, mở rộng quyền lợi khám chữa bệnh (KCB) BHYT theo định hướng công bằng và hiệu quả; mở thông tuyến KCB BHYT.

Để tạo điều kiện phát triển BHYT toàn dân, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi quy định tham gia BHYT là hình thức bảo hiểm bắt buộc, không vì mục đích lợi nhuận do Nhà nước tổ chức thực hiện. Điểm mới này thể hiện quyết tâm chính trị nhằm thúc đẩy thực hiện BHYT toàn dân, đồng thời khuyến khích tham gia BHYT theo hộ gia đình để được giảm trừ mức đóng. Khi tham gia BHYT theo hộ gia đình, người thứ nhất đóng bằng 100% mức đóng, thành viên thứ 2, 3, 4 trở đi đóng lần lượt bằng 70%, 60%, 50% và từ thành viên thứ 5 trở đi đóng bằng 40% mức đóng của thành viên thứ nhất. Luật cũng bổ sung thêm đối tượng được Nhà nước mua BHYT, đó là người từ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng,



Người cao tuổi được chăm sóc, tư vấn sức khỏe miễn phí.

lao động nữ trong thời gian nghỉ chế độ thai sản, người lao động đang nghỉ việc hưởng chế độ bệnh dài ngày, trẻ em đủ 72 tháng tuổi nhưng chưa đến thời gian nhập học được gia hạn thẻ BHYT đến ngày 30/9 năm đó mà không phải đóng thêm tiền.

Nâng cao chất lượng, mở rộng quyền lợi KCB BHYT theo định hướng công bằng và hiệu quả nhằm giảm gánh nặng chi phí KCB với một số đối tượng như: người có công, người nghèo, người dân tộc thiểu số, người thuộc diện bảo trợ xã hội... nhất là với những người

mắc bệnh nặng, bệnh mạn tính (chạy thận nhân tạo chu kỳ, ung thư, bệnh nội tiết...). Luật sửa đổi cũng quan tâm nhiều đến quyền lợi của người tham gia BHYT như: bổ quy định cùng chi trả 5% với người nghèo, người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng; bổ quy định cùng chi trả 20% với thân nhân người có công với cách mạng là cha mẹ đẻ, hoặc vợ/chồng, con của liệt sĩ, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ; giảm mức cùng chi trả từ 20% xuống còn 5% với thân nhân của người có công khác và người cận nghèo.

Quỹ BHYT thanh toán 100% chi phí KCB khi người bệnh có thời gian tham gia BHYT liên tục từ 5 năm trở lên (trong đó không ngắt quãng thời gian tham gia BHYT quá 3 tháng) và có số tiền cùng chi trả lũy kế trong năm tài chính lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, trừ trường hợp tự đi KCB. Luật Bảo hiểm y tế bổ sung người tham gia BHYT được quỹ BHYT thanh toán các trường hợp tai nạn giao thông, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và trường hợp tự tử, tự gây thương tích do bất cứ nguyên nhân gì.

Cùng với đó, Luật Bảo hiểm y

tế sửa đổi, bổ sung quy định mở thông tuyến KCB BHYT, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người tham gia BHYT trong việc tiếp cận các dịch vụ y tế. Hiện nay, đã mở thông tuyến xã, huyện trên địa bàn toàn tỉnh, nâng mức hưởng từ 70% lên 100% khi KCB tại bệnh viện tuyến huyện trong phạm vi toàn quốc. Đến năm 2021, sẽ mở thông tuyến tỉnh trên toàn quốc khi điều trị nội trú.

Riêng năm 2018, nhiều điểm mới trong chính sách BHYT được áp dụng, cụ thể là việc thay đổi số thẻ BHYT bằng mã số bảo hiểm xã hội (BHXH) và mức đóng BHYT. Cấp mã số BHXH duy nhất cho người tham gia BHXH, BHYT là cơ sở để xây dựng hệ thống dữ liệu tập trung toàn quốc về quá trình đóng, hưởng của từng người tham gia BHXH, BHYT, thống nhất và liên thông công tác quản lý thu, cấp số BHXH, thẻ BHYT và giải quyết các chế độ BHXH, BHYT, tiến tới cấp, quản lý số BHXH, thẻ BHYT điện tử bảo đảm kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia trong quản lý, thực hiện chính sách BHXH, BHYT. Theo đó, thẻ BHYT sử dụng từ 1/1/2018 chỉ in giá trị sử dụng từ mà không có giá trị đến. Khi đi KCB, các cơ sở KCB phải xác định giá trị sử dụng đến và các thông tin người bệnh trên hệ thống thông tin giám định BHYT.

Việc thay đổi mức đóng BHYT được thực hiện khi tăng lương cơ sở lên 1.390.000 đồng/tháng từ 1/7/2018, theo đó mức đóng BHYT của các đối tượng theo lương hệ số nhà nước quy

Ông Phạm Đại Hải, **Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện Tiền Hải**



Tính đến nay, số lượng người tham gia BHYT trên địa bàn huyện đạt 171.050 người, chiếm khoảng 84% dân số trong huyện, tăng trên 9.600 người so với cùng kỳ năm 2017. Số lượng người tham gia BHYT tăng do nhiều yếu tố song có sự tác động tích cực từ những thay đổi trong chính sách. Để người dân kịp thời nắm bắt những

thông tin mới, Bảo hiểm xã hội huyện đã tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức 6 hội nghị tư vấn, đối thoại và mở các lớp tập huấn cho nhân viên đại lý thu các xã, thị trấn... Với mục tiêu đạt 86% dân số tham gia BHYT năm 2018, Bảo hiểm xã hội huyện đã tham mưu với Huyện ủy, HĐND, UBND huyện giao chỉ tiêu cụ thể cho Ban Chỉ đạo BHYT huyện và các xã, thị trấn; tăng cường công tác tuyên truyền, đồng thời phân công, giao nhiệm vụ cho cán bộ thu bám sát đơn vị, kịp thời cập nhật thông tin, số lượng người tham gia để đánh giá, khen thưởng. Đối với những xã có tỷ lệ tham gia thấp cùng địa phương bàn giải pháp tháo gỡ. Bên cạnh đó, tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra doanh nghiệp có số lao động chưa tham gia BHYT.

Bác sĩ chuyên khoa I Trần Huy Quân, **Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương**



Mỗi ngày, Bệnh viện Đa khoa tiếp nhận từ 400 - 500 bệnh nhân khám chữa bệnh BHYT. Để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân, từ đầu năm đến nay, Bệnh viện đã đầu tư hơn 1,5 tỷ đồng để nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị y tế như: bảo

đảm đủ chỗ ngồi cho bệnh nhân chờ khám, lắp đặt hệ thống quạt thẻ tại nơi trông coi xe, đầu tư hệ thống máy mổ nội soi ổ bụng, máy kỹ thuật số chụp X-quang... Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ, y bác sĩ thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn tại bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến trung ương. Để bảo đảm nguồn quỹ khám chữa bệnh BHYT, Bệnh viện đã xây dựng và đưa ra nhiều giải pháp về việc sử dụng thuốc, các dịch vụ cận lâm sàng... Từ ngày 15/7/2018, giá một số dịch vụ y tế giảm theo quy định của Thông tư số 15/2018/TT-BYT, Bệnh viện sẽ cập nhật lại thông tin trên hệ thống liên thông dữ liệu khám chữa bệnh BHYT để quyền lợi của người tham gia được bảo đảm.

Chị Nguyễn Thị Ngần, **xã Tam Quang (Vũ Thư)**



Từ việc khám sức khỏe của bản thân và đưa người thân đi khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế, tôi thấy tinh thần, thái độ phục vụ của nhân viên y tế cũng như chất lượng khám chữa bệnh BHYT ngày càng được cải thiện rõ rệt. Tôi mong rằng, các cơ sở khám chữa bệnh tiếp tục

bồi dưỡng, nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ y bác sĩ, đồng thời đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để người bệnh được khám chữa bệnh trong điều kiện tốt hơn. Hiện nay, thông tin trên thẻ BHYT không ghi thời hạn, người tham gia chỉ việc đóng tiền nói hạn nên không mất thời gian chờ đổi thẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đi khám chữa bệnh. Song để người dân nắm bắt kịp thời những điểm mới trong chính sách BHYT, ngành Bảo hiểm xã hội cần bồi dưỡng thêm nghiệp vụ chuyên môn cho nhân viên đại lý thu bởi đây là kênh thông tin gần dân và trực tiếp trả lời những băn khoăn, thắc mắc của người tham gia.

NHÓM PHÓNG VIÊN

định và đối tượng đóng theo mức lương cơ sở sẽ tăng theo.

Phóng viên: *Những thay đổi trong chính sách có ảnh hưởng như thế nào đến quyền lợi người tham gia BHYT, thưa ông?*

Ông Trần Thiên Thai: Từ việc quản lý dữ liệu mã số BHXH tập trung quốc gia sẽ giúp hạn chế tối đa việc cấp trùng thẻ BHYT, sai thông tin thẻ BHYT, xác định đúng quá trình tham gia BHXH, BHYT bảo đảm các quyền lợi cho người tham gia như: chế độ thai sản, thời gian tham gia BHXH, quyền lợi 5 năm liên tục ghi trên thẻ BHYT.

Người tham gia đã có mã số BHXH chỉ cần cung cấp mã số đó khi cần giải quyết liên quan đến việc hưởng các chế độ BHXH, BHYT. Trường hợp người lao động quên mã số của mình, cơ quan BHXH có trách nhiệm đối chiếu dữ liệu quản lý để lấy thông tin. Thông qua mã số BHXH được cấp, người tham gia có thể tự kiểm tra thông tin về quá trình tham gia đóng, hưởng chế độ BHXH, BHYT của mình.

Đơn vị quản lý đối tượng tham gia cũng sẽ thuận lợi hơn trong việc giải quyết chế độ BHXH, BHYT, đồng thời giảm được thời gian trong việc kê khai, cập nhật thông tin về người tham gia BHXH, BHYT.

Phóng viên: *Để đáp ứng những thay đổi về BHYT, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã xây dựng kế hoạch và đưa ra những giải pháp gì, thưa ông?*

Ông Trần Thiên Thai: Để thực hiện những quy định về thẻ BHYT từ ngày 1/1/2018, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã sớm xây dựng kế hoạch, phối hợp với các đơn vị sử dụng lao động tổ chức thu thập, bổ sung thông tin cấp mã số BHXH cho người tham gia, đồng thời tuyên truyền rộng rãi tới người lao động và các tầng lớp nhân dân để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

Bảo hiểm xã hội tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức rà soát các nhóm đối tượng, thực hiện in thẻ BHYT năm 2018 cho toàn bộ đối tượng có thể hết hạn trước ngày 31/12/2017, bảo đảm người tham gia BHYT có thể đi KCB.

Đối với những thẻ BHYT thiếu thông tin 5 năm liên tục hoặc thông tin không chính xác, căn cứ dữ liệu đang quản lý, cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện in đổi thẻ trong thời gian sớm nhất, bảo đảm quyền lợi cho người tham gia BHYT đi KCB.

Để triển khai thực hiện thu BHYT theo mức lương cơ sở mới, Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT cho nhân viên đại lý thu, đặc biệt là những quy định mới về BHXH, BHYT nhằm thông tin tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

Ông Sơn TÍCH TỤ RUỘNG ĐẤT

■ LƯU NGẮN

Từ thành công ở vụ xuân, vụ mùa này, ông Nguyễn Văn Sơn ở thôn 7, xã Vũ Thắng, huyện Kiến Xương dự định thuê thêm đất, mở rộng diện tích cấy lúa, trồng ớt lên gần 9ha.



Đến nay, 3ha ớt đã cho thu hoạch 10 tấn quả.

Qua giới thiệu của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kiến Xương, chúng tôi tìm về gia đình ông Nguyễn Văn Sơn, một trong những cá nhân mạnh dạn thuê đất cấy lúa, trồng ớt, thực hiện chủ trương tích tụ ruộng đất đang được các cấp, các ngành khuyến khích. Cầm chắc thắng lợi ở vụ đầu tiên thuê đất khi lúa đã đầy bồ, ớt cho năng suất cao, vụ mùa này, ông Sơn thuê thêm gần 4ha, tiếp tục mở rộng diện tích sản xuất.

Thăm vùng sản xuất của ông Sơn, không ai nghĩ rằng trước kia đây là diện tích cấy lúa kém hiệu quả, bỏ hoang. Để có được một vụ mùa bội thu là biết bao mồ hôi, công sức của vợ chồng ông Sơn. Ông Hoàng Văn Thái, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Vũ Thắng cho biết: Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tích tụ ruộng đất, chuyển đổi cây trồng có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, xã Vũ Thắng đã tích cực tuyên truyền tới người dân. Hộ ông Nguyễn Văn Sơn là một trong những điển hình đi đầu của địa phương trong việc mạnh dạn thuê đất sản xuất nông nghiệp. Phía chính quyền, HTX luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục, thời gian thuê đất cũng như hướng dẫn ông Sơn tiếp cận với những chính sách hỗ trợ của tỉnh, huyện trong tích tụ ruộng đất. Thành công bước đầu của mô hình sẽ động viên,



Mô hình tích tụ ruộng đất của ông Sơn tạo việc làm thường xuyên cho 10 - 15 lao động.

khích lệ người dân trong xã nói riêng, phong trào tích tụ ruộng đất nói chung tiếp tục phát triển, làm giàu từ đồng ruộng.

Khi trên khắp cánh đồng, nông dân mới bước vào thu hoạch lúa, ông Sơn đã cầm chắc trong tay 30 triệu đồng tiền bán lúa Nhật tươi với giá 7.900 đồng/kg. Mỗi ngày, ông thuê từ 7 - 10 người thu ớt. 3ha ớt đến nay cho thu hoạch khoảng 10 tấn. Ông Sơn cho biết: Trước đây, hai vợ chồng tôi buôn bán hoa quả ngoài Quảng Ninh. Do có con làm tại một xưởng

thu mua ớt tại huyện Quỳnh Phụ, được con chuyển giao kỹ thuật trồng, cam kết đầu ra ổn định nên tôi quyết định về quê thuê đất trồng ớt. 5ha ruộng thuê được từ diện tích đất 5% của UBND xã và một phần ruộng trũng, xa khó canh tác của người dân trong thôn, tôi đầu tư thuê máy xúc, đào đắp muơng, bờ vùng bờ thửa, cải tạo lại hệ thống thủy lợi sẵn có để chủ động tưới, tiêu, thuận tiện cho giao thông đi lại. Do là vụ đầu tiên vừa làm vừa học hỏi kinh nghiệm nên tôi quyết định

trồng 3ha ớt, 2ha cấy lúa Nhật để xuất bán. Trang bị máy làm đất, máy gặt, máy lên luống, ngoài phục vụ sản xuất của gia đình, tôi còn làm đất, gặt thuê cho người dân quanh vùng.

Nhớ lại những ngày đầu khi ớt mới xuống đồng được vài ngày, mưa, rét làm cho ớt chậm phát triển, cả một vùng ớt lay lắt, vợ chồng ông không khỏi ngao ngán khi đầu tư gần 300 triệu tiền thuê đất, cải tạo ruộng, giống, phân bón... "Lúc ấy trong tâm tôi đã xác định không tính thu hoạch ở vụ đầu, coi như mình lấy ngắn nuôi dài, gỡ gạc những vụ sau" - ông Sơn chia sẻ. Nhưng rồi đất không phụ công người, ớt không chỉ sống mà còn cho năng suất vượt dự tính của ông, mỗi sào đạt khoảng 800kg. Giá ớt thay đổi từng ngày nhưng thấp nhất cũng đạt 12.000 - 15.000 đồng/kg. Theo tính toán của ông Sơn, mỗi sào ớt cho thu lãi khoảng 10 triệu đồng, gấp 10 lần cấy lúa. 5ha ở vụ xuân mang lại cho ông thu nhập hàng trăm triệu đồng. Cũng bởi chênh lệch về hiệu quả kinh tế, vụ tới, ông Sơn dự kiến sẽ giảm diện tích cấy lúa để chuyển sang trồng ớt.

Không chỉ phát triển kinh tế gia đình, ông Sơn còn tạo việc làm thường xuyên cho 10 - 15 lao động vừa trồng, chăm sóc, thu hoạch ớt với thu nhập trung bình trên 3 triệu đồng/người/tháng.



ÂN NGHĨA TRƯỜNG SA

■ TUẤN DUNG

Đã gần 60 tuổi đời với 40 năm công tác, cũng trong quãng thời gian đó, tôi đã nhiều lần được cử đi công tác ở nơi này, nơi khác, nước này, nước khác như Mỹ, Anh, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc. Trong các chuyến đi đó, dù xa hay gần, dù vất vả hay thuận lợi, chuyến đi nào cũng để lại trong tôi những kỷ niệm khó quên.

Nhưng rồi những kỷ niệm ở nước này hay nước khác, tỉnh này hay tỉnh khác vẫn không sao sánh nổi với 15 ngày lênh đênh trên biển đến với cán bộ, chiến sĩ và những người dân sống trên quần đảo Trường Sa thân yêu - vùng đất, vùng trời, vùng biển không thể tách rời của Tổ quốc. Một người bạn cùng đi Trường Sa với tôi chuyến đó là anh Nguyễn Văn Luân, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh. Anh Luân vừa qua đời do một căn bệnh hiểm nghèo nhưng những chuyện trong chuyến đi công tác với anh thì tôi còn nhớ mãi. Anh bảo, người có tiền có thể lên máy bay đi đây, đi đó nhưng không thể đến Trường Sa. Vì Trường Sa không phải là vùng đất ai muốn đến là đến ngay được, ai muốn đi là đi được ngay. Do đó đã đến được với Trường Sa rồi thì có thể nói là toại nguyện trong cuộc đời của mỗi con người. Nhớ

lại những kỷ niệm về Trường Sa, với người bạn đã quá cố tôi thầm nghĩ ở dưới tuổi vàng chắc anh cũng yên lòng vì ước mơ đến Trường Sa không phải ai cũng thực hiện được, mặc dù đã là người Việt Nam ai cũng muốn đặt chân tới vùng đất này.

Trong đoàn công tác số 10 của tỉnh Thái Bình đi Trường Sa năm 2012, có nghệ sĩ ưu tú Huy Tâm. Anh ra Trường Sa với tư cách là Trưởng đoàn Ca múa Kịch Thái Bình. Nhưng do yêu cầu công việc nên ngoài nhiệm vụ của người quản lý, anh còn làm nhạc công, làm diễn viên. Đi đến đâu cũng có cán bộ, chiến sĩ ở đảo nhận ra anh. Buổi tối ở đảo Nam Yết, khi ánh đèn sân khấu vừa bật sáng, đã có tiếng một chiến sĩ nào đó nói vọng từ dưới lên: “Anh Thúc, anh Nguyễn Đình Thúc các cậu ơi! Đúng rồi - người lang thang không cô đơn”. Tất cả chúng tôi đều hướng lên sân

khấu. Ở đó nghệ sĩ ưu tú Huy Tâm đang quần xắn ống thấp, ống cao, chân đi thất thểu, bước dài, bước ngắn, một tay vát sau lưng, tay kia vát vèo mặt hướng lên trời ngơ ngác ngác. Anh đang hóa thân thành nhân vật Thúc trong tác phẩm “Người lang thang không cô đơn” của nhà văn Minh Chuyên. Với hàng loạt tác phẩm viết về hậu chiến tranh, Minh Chuyên đã trở thành một nhà báo, nhà văn, nhà đạo diễn truyền hình nổi tiếng. Tác phẩm “Người lang thang không cô đơn” đã góp một phần không nhỏ tạo nên thương hiệu của Minh Chuyên. Cũng nhờ có nhân vật Nguyễn Đình Thúc trong tác phẩm “Người lang thang không cô đơn” mà nghệ sĩ ưu tú Huy Tâm đã trở thành người của công chúng.

Người được giao làm phó đoàn công tác Trường Sa năm ấy là anh Bùi Công Phụng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao

và Du lịch. Anh Phụng nói: Đây là chuyến ra Trường Sa thứ hai của anh, chuyến trước cách đây hai năm nhưng chỉ hai năm thôi anh đã thấy sự thay đổi nhanh chóng của vùng đất, vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc. Bên cạnh đó, thì tình người vẫn nồng thắm như xưa. Anh bảo, trong Đoàn Ca múa Kịch của tỉnh Thái Bình đi Trường Sa lần này có ca sĩ Huyền Phin, do đang phải điều trị bệnh nên Huyền Phin không được các bác sĩ cho phép đi công tác ngoài hải đảo. Nhưng cô cứ nằng nặc đòi đi, cô bảo bệnh gì thì bệnh cứ để em ra Trường Sa với cán bộ, chiến sĩ rồi về nếu chết cũng được. Ra Trường Sa, Huyền Phin không chỉ cùng anh chị em trong đoàn biểu diễn các tiết mục ca múa kịch, mà khi được yêu cầu Huyền Phin còn hát chèo, hát cải lương, hát quan họ. Xem cô biểu diễn, không ai nghĩ là Huyền Phin đang bị bệnh nặng.

Đúng là tình yêu chiến sĩ, yêu biển, đảo quê hương đã giúp cô vượt lên tất cả.

Trên con tàu ra Trường Sa năm ấy, ngoài đoàn đại biểu của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và đoàn đại biểu của các tỉnh Thái Bình, Quảng Ninh, Nam Định, Vĩnh Phúc thì còn có trên ba mươi phóng viên của các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương. Mặc cho sóng to, gió lớn, bất kể ngày hay đêm, họ đều làm việc miệt mài mong sao chuyển được những thông tin nhanh nhất về với đất liền. Mong muốn là vậy nhưng không phải mọi điều diễn ra đều thuận lợi vì mạng viễn thông ở Trường Sa lúc đó là mạng 2G nên tốc độ truyền tin hiệu rất chậm, mà số người có nhu cầu truy cập lại nhiều nên để có được một cái tin truyền hình 60 giây, phóng viên Việt Thắng của Đài PTTH Thái Bình đã phải mất cả đêm mới chuyển xong. Do tốc độ chậm nên Việt Thắng đã nghĩ ra “mẹo vặt” là chia nhỏ hình ảnh ra làm nhiều gói, vì vậy ba bốn tiếng đồng hồ trong đêm anh mới chuyển xong một cái tin. Cách làm của Việt Thắng không chỉ giúp cho anh mà anh còn giúp cho các đồng nghiệp ở nhiều báo bạn chuyển thông tin về đất liền kịp thời. Giờ đây mặc dù đã xa Trường Sa nhiều năm nhưng họ vẫn là những người bạn tốt của nhau, những kỷ niệm vui buồn ở Trường Sa vẫn theo họ đi cùng năm tháng.

Ân nghĩa với Trường Sa nên mặc dù bận nhiều công việc nhưng hàng năm đoàn công tác số 10 năm 2012 vẫn tổ chức gặp mặt. Mỗi năm qua đi, thời gian lại lấy đi của mỗi người một chút sức khỏe nhưng tình cảm, kỷ niệm về những ngày lênh đênh trên quần đảo Trường Sa, hình ảnh của cán bộ, chiến sĩ và những người dân, những em thiếu nhi trên đảo thì vẫn còn nguyên đó. Câu nói của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Văn Xuyên với các chiến sĩ con em Thái Bình ngày đó vẫn còn mãi trong tôi. Anh bảo, Trường Sa chính là quê hương. Còn Trường Sa là còn quê hương. Giữ Trường Sa là giữ quê hương. Vì vậy cả người ở nhà và người ngoài đảo đều phải cố gắng thì quê hương mới vững mạnh, mới phát triển.



Một số hình ảnh của phóng viên Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình tác nghiệp ở Trường Sa.

TRƯỜNG SA

mùa biển động

■ NGUYỄN THỜI

Đối với mỗi người làm báo chúng tôi, được tác nghiệp ở quần đảo Trường Sa là một vinh dự nghề nghiệp lớn lao, không phải ai cũng may mắn có được. Vượt qua không ít khó khăn, mỗi người cầm bút đều mong muốn mang đến những tác phẩm báo chí phản ánh chân thực nhất về cuộc sống sinh hoạt, tâm tư tình cảm của quân và dân nơi đảo xa.



Phóng viên Báo Thái Bình tác nghiệp tại đảo Đá Tây đầu năm 2018.

Vốn xuất phát từ dân Toán, ngoại đạo với nghề báo, được làm nghề với tôi có lẽ đã là cái duyên. Nhưng càng may mắn hơn nữa, đầu năm 2018, tôi có vinh dự được cùng đoàn công tác của Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân đến Trường Sa trong dịp thay thu quân và tặng quà tết cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên quần đảo Trường Sa. Đến Trường Sa dịp giáp tết, đúng vào mùa biển động, khiến cánh phóng viên báo chí chúng tôi gặp không ít khó khăn. Bởi vậy, chúng tôi sẵn sàng chia sẻ với nhau từ những thông tin khai thác được hay phương tiện tác nghiệp để hoàn thành tác phẩm của mình. Trở ngại đầu tiên mà hầu hết những người lần đầu đến Trường Sa như chúng tôi gặp phải là say sóng. Sau hai ngày đầu hải trình khá êm ả, con tàu kiểm ngư KN490 hiện đại với trọng tải 2.400 tấn đưa chúng tôi đến với những điểm đảo đầu tiên không mấy khó khăn. Thế nhưng, sang đến ngày thứ 3 trước khi đoàn cập đảo Đá Tây, không khí lạnh tăng cường ảnh hưởng trực tiếp đến vùng biển Trường Sa. Gió biển mạnh cấp 6, cấp 7, những con sóng cao từ 3 - 4m, khiến tàu KN490 cũng trông chừng, nghiêng ngả. Lúc này, nhiều người trong số chúng tôi bắt đầu cảm thấy nôn

nao, khó chịu, bỏ bữa vì mệt và đặc biệt, nhiều phóng viên nữ đã phải nằm bẹp vì say sóng. Phóng viên Thủy Hằng (Báo Hậu Giang) và Việt Quỳnh (Báo Lâm Đồng), Quang Vũ (Báo Đắk Nông) có lẽ là những người thấm thía nhất cảm giác này những người khi phải oằn mình vật lộn với những cơn say sóng xuyên suốt hải trình. Tuy nhiên, điều khiến tôi khâm phục nhất ở Hằng, Quỳnh hay các đồng nghiệp trong đoàn công tác là dù có bị say sóng nằm bẹp một chỗ ngay từ lúc tàu rời bến, vậy mà khi nghe thông báo đến đảo là bật dậy, ôm máy quay, máy ảnh, mặc áo phao chuẩn bị xuống xuống, háo hức lên đảo.

Một thử thách khác đối với phóng viên chúng tôi khi tác nghiệp ở Trường Sa chính là những lần di chuyển từ tàu lớn qua xuống nhỏ vào đảo. Đi Trường Sa trong lúc biển động dữ dội, thường xuyên đối mặt với sóng to, gió lớn, việc lên, xuống là cực kỳ nguy hiểm. Chỉ cần một cái bước chân bị hụt hay lơ nhịp sóng nâng xuống lên là rất dễ xảy ra tai nạn. Do đó, trước mỗi lần lên đảo, chúng tôi phải sử dụng túi chống nước chuyên dụng để bảo quản thật kỹ phương tiện, máy móc... Bởi chỉ cần xảy ra sơ suất nhỏ, có thể ảnh hưởng tới việc tác nghiệp của cả hải trình.

Khó khăn là thế nhưng vượt qua tất cả, mỗi người đều ý thức được rằng đi Trường Sa là cơ hội có một không hai khi làm nghề trong cuộc đời nên mỗi khi tàu hú vang báo hiệu đến đảo là tất cả đã trong tư thế sẵn sàng.

Một điều tưởng chừng như vô lý khác là ở nơi đầu sóng ngọn gió Trường Sa, nơi mà quanh năm chỉ toàn sóng nước và gió biển mặn mòi, cánh phóng viên chúng tôi lại bị thiếu "sóng". Sóng ở đây không phải sóng biển mà là sóng điện thoại, mạng internet 3G, 4G. Tàu rời quân cảng Cam Ranh chừng 30 hải lý thì sóng điện thoại, mạng 3G yếu dần, hạ xuống còn 2G, rồi không thể kết nối được. Do đó việc chuyển tải tin, bài về tòa soạn kịp thời là một bài toán nan giải. Nhờ kinh nghiệm của đồng nghiệp đi trước, sau mỗi lần tác nghiệp trên đảo, tôi phải sử dụng phần mềm để nén, giảm bớt dung lượng tin, bài, ảnh gửi về. Khi tàu neo gần đảo có sóng, chờ đến nửa đêm, khi mọi người đã say giấc tôi mới lên boong tàu, sử dụng điện thoại, cố gắng kết nối liên tục cả đêm mới có thể gửi về tòa soạn được 2, 3 bức ảnh.

Cùng đi với tôi trong chuyến công tác Trường Sa có phóng viên Hứa Ngọc Hòa, Đài PTTH tỉnh Khánh Hòa. Anh chia sẻ:



Phóng viên Báo Thái Bình tác nghiệp tại đảo Trường Sa Đông đầu năm 2018.

Dù đây đã là lần thứ 7 ra Trường Sa tác nghiệp nhưng với tôi mỗi lần đến Trường Sa đều mang lại những trải nghiệm khác nhau mà tôi luôn muốn tìm tòi, khám phá. Đã đặt chân đến gần hết các đảo, điểm đảo nơi đây, nhưng anh vẫn chưa muốn dừng lại, bởi với anh: Được chứng kiến Trường Sa phát triển, lớn mạnh từng ngày là niềm hạnh phúc, tự hào.

Không chỉ với những nhà báo kỳ cựu, những phóng viên trẻ như tôi có cơ hội đến với quần đảo Trường Sa cũng cảm thấy thật vinh dự và thiêng liêng.

Chuyến đi tác nghiệp kéo dài gần một tháng lênh đênh trên biển, được đặt chân đến các đảo chìm, đảo nổi nơi đầu sóng ngọn gió, được tận mắt chứng kiến đời sống sinh hoạt, rèn luyện, chiến đấu và chia sẻ, lắng nghe, tâm tình với những người lính biển đang làm nhiệm vụ thiêng liêng canh giữ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc đã cho tôi những trải nghiệm quý giá. Qua đó càng thôi thúc những phóng viên trẻ như chúng tôi thêm nhiệt huyết và hoài bão để rèn luyện bản thân mình, góp phần xây dựng quê hương, đất nước.



HÀN LÂM TU SOẠN

■ QUANG VIỆN

Hình thức chiêu mộ dân lưu vong ở các miền, phủ, huyện xa đến khai hoang, lập ấp ở Tiền Hải do Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ để lại từ năm 1828 tương tự như phép “chiếm xạ” từ thời nhà Lê nhưng do Nguyễn Công Trứ sớm có bản điều trần với triều đình Minh Mệnh nên việc này được nhà nước phong kiến cấp vốn và đứng ra chiêu mộ, tổ chức, chỉ đạo khai hoang trên quy mô lớn. Nhờ vậy mà công cuộc khai hoang vùng đất Tiền Châu hết sức nhanh chóng, diện rộng và có bước tiến nhảy vọt so với cách “chiếm xạ” thường chỉ lập ra vài làng ấp nhỏ lẻ trong giai đoạn trước đây.



Từ đường họ Nguyễn, làng Động Trung, xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, nơi phối thờ Hàn Lâm tu soạn, nguyên mộ Nguyễn Hữu Bản.

Vào năm Canh Tuất (1850) thời Tự Đức, nghĩa là 22 năm sau khi Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ bỏ nhất cuộc đầu tiên khai khẩn vùng đất Tiền Châu (1828) có thêm một nguyên mộ ở phủ Kiến Xương góp công lớn trong việc tiếp tục khai khẩn và tái khai hoang vùng đất Tiền Hải, công việc này trước đây do Nguyễn Công Trứ chỉ đạo nhưng sau một thời gian nạn dân lưu tán không giải quyết được nên khai khẩn nơi này, nơi kia lại bỏ hoang đã được vua Tự Đức tán thưởng châu phê và phong chức Hàn Lâm tu soạn là Nguyễn Hữu Bản (1841 - 1883) người làng Động Trung, phủ Kiến Xương, huyện Chân Định (nay là xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương). Ông là con cả nhà văn thân yêu nước Nguyễn Mậu Kiến, tự là Vụ Đức, hiệu là Động Nguyên. Khi cha ông nhận chức án sát Lạng Sơn, gìn giữ biên cương, dẹp loạn thổ phỉ, ông được giao trọng trách ở nhà mở rộng nhà học, mời thầy danh tiếng về dạy học cho con em nghèo trong làng, bỏ tiền chiêu mộ dân nghèo từ khắp nơi đưa về huyện Tiền Hải khai khẩn đất đai lập nên hai xã Đức Cơ và Định Cư (nay là xã Đông Cơ và Đông Trà). Đoạn văn bia còn sót lại ở làng Đức Cơ (xã Đông Cơ) là minh chứng xác nhận vai trò quan trọng của nguyên mộ Nguyễn Hữu Bản: “Dân làng nhiều phen bị bão lụt, nhiều người chiêu mộ trước bỏ đi... có một giáp đem nhượng lại cho quan Hàn Lâm tu soạn tên là Nguyễn Hữu Bản để cùng hợp sức với ông nguyên mộ trước, tiếp tục mộ dân sửa sang

điều tể, khẩn trị hoang vu, làng ấp lại được trù mật dân chúng tưởng nhớ công ơn suy tôn làm thành hoàng làng”.

Bắt tay vào công cuộc khẩn hoang ở Tiền Hải, Nguyễn Hữu Bản không tiếc tiền của đầu tư xây cầu cống, huy động dân công khai sông tiêu nước cho các vùng úng, trũng trong huyện. Từ khi thành lập huyện Tiền Hải (tháng 10 năm 1828), Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ chủ trương trong tổ chức lực lượng khai hoang, các nguyên mộ, những người đứng đầu chiêu dân và trực tiếp chỉ đạo việc khai khẩn ở các làng ấp có vai trò đặc biệt quan trọng. Họ cần có nhiều năng lực (trong chỉ đạo sản xuất, trong chiến đấu giữ làng, trong đấu tranh chống sự lấn chiếm của các làng cựu hay làng bên, trong việc quản lý làng ấp), giúp đỡ về kinh tế cho dân vượt qua thiên tai, thất bát... Các nguyên mộ từ nhiều thành phần xã hội khác nhau, đáng chú ý phần nhiều là các nhà giàu và một số không ít các nhà nho, bên cạnh có một số là người nghèo và một số ít người Công giáo, cũng có người là tướng củ của Phan Ba Vành. Các làng ấp đều suy tôn nguyên mộ là ấp trưởng, lý trưởng và sau khi mất được tôn thờ thành hoàng làng. Sự khéo léo của Nguyễn Công Trứ là “Chọn người giàu có ở địa phương để trông coi công làm”. Theo Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đào Tố Uyên, Khoa Sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, từ bao đời nay, tổ tiên chúng ta đã thực

hiện công cuộc khai hoang dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng như khai hoang lập làng của nông dân, điền trang của quý tộc, địa chủ, đồn điền của nhà nước... Trải qua hàng nghìn năm, sự lao động đó góp phần mở mang ruộng đất, xóm làng và nâng cao đời sống con người. Nước Đại Việt từ thế kỷ XIX là một quốc gia phong kiến hùng mạnh, xây dựng trên cơ sở kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước phát triển cao, một nền văn minh nông nghiệp rực rỡ ở Đông Nam Á. Các vua Nguyễn đã áp dụng các biện pháp và kinh nghiệm của ông cha ta trong lịch sử, tiếp tục thực hiện các biện pháp khai hoang, thông qua nhiều hình thức khác nhau. Gia Long, kể đó là Minh Mệnh rồi Thiệu Trị và Tự Đức, đều rất chú ý đến việc khai hoang. Trong khoảng từ 1802 đến 1858, nhà Nguyễn đã ban hành 46 quyết định khai hoang với các lực lượng được huy động tối đa và các phương thức khẩn hoang khác nhau như: đồn điền, doanh điền, tư nhân được nhà nước cấp vốn và tư nhân khai khẩn tự do... Nguyễn Hữu Bản thực hiện công cuộc khai hoang và tái khai hoang do nạn dân lưu tán của các nguyên mộ trước đều bằng tiền của chính mình. Chính sách của nhà Nguyễn đối với ruộng đất khẩn hoang nói chung đầu thế kỷ XIX là hình thức doanh điền và chiếu cố, thỏa mãn công lao của những người đi khai hoang tuy rằng mức độ có khác nhau như “công điền quân cấp” và chế độ “nhất bán tư vi điền

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Thanh, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Các tài liệu khảo cứu cho thấy quy định của nhà Nguyễn đối với ruộng đất ở Tiền Hải thế kỷ XIX là “công điền quân cấp”. Nguyên tắc của lệ “công điền quân cấp” là ruộng đất được chia cấp đều cho dân đình khai hoang theo thời hạn 3 năm, hết 3 năm phải trả lại ruộng cho làng để chia lại. Tuy nhiên, ruộng “công điền quân cấp” ở Tiền Hải có những đặc điểm riêng trong phân phối, mọi người có công khai hoang đều được hưởng quyền lợi như nhau. Bình quân mỗi đình được 6 mẫu. Trong thực tế có làng ấp được tới 10 mẫu, cá biệt có làng lên tới 12 mẫu. Còn phần đông ở các làng bình quân cho 1 đình là 8 mẫu.

Ông Vũ Mạnh Quang, nguyên Giám đốc Thư viện Khoa học, tổng hợp tỉnh



Lúc thành Nam (Nam Định) thất thủ, mấy phó tướng canh giữ cố thành chỉ kịp nhận ra Nguyễn Hữu Bản hy sinh bởi vóc người cao to, chùm chìa khóa đồng với chiếc thắt lưng nhiều màu đỏ chói dỏ. Tin Nguyễn Hữu Bản hy sinh khi chiến đấu giữ thành Nam khiến nhiều văn thân, võ tướng triều Nguyễn thần thờ thương tiếc. Quan Thượng thư trí sĩ Nguyễn Tư Giản từ Bắc Ninh tìm về Động Trung viếng ông đôi câu đối:

Phương tử ngã do khai kính vọng

Khả lân tử diệc dữ thành vong

Tạm dịch:

Đương lúc tôi còn mở đường ngóng trông

Khả thương cái chết của ông đi cùng thành Nam thất thủ

Vua Tự Đức có châu phê: “Nguyễn Hữu Bản vốn là sĩ tử trong hạt. Trước đây đã có công lạc quyền giúp nước được thưởng chánh bát phẩm văn giai... Ông thực sự là người có tấm lòng hiếu nghĩa nên truy tặng tước Hàn Lâm tu soạn để khích lệ đời sau...”.

Bà Lại Thị Thuận, 72 tuổi, chất dậu Hàn Lâm tu soạn Nguyễn Hữu Bản, người trông coi từ đường họ Nguyễn, làng Động Trung, xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương



Con cháu dòng họ Nguyễn làng Động Trung chúng tôi luôn tự hào về truyền thống gia đình đã từng được vua Tự Đức tặng bức đại tự “Văn hiến truyền gia” và “Hiếu nghĩa lạc quyền”, trong đó vai trò cụ Nguyễn Hữu Bản trong việc khai khẩn đất đai ở Tiền Hải là rất đáng trân trọng. Cụ bỏ tiền cá nhân để khai khẩn đất đai, có thóc gạo để nuôi nghĩa binh kháng Pháp, chỉ tiếc cụ hy sinh sớm quá.

thế nghiệp” ở Tiền Hải vào năm Tự Đức thứ nhất (1848), bổ sung chính sách mới vào năm Tự Đức thứ năm (1852), điều này đã thể hiện sự quan tâm của nhà nước phong kiến đến quyền lợi người khai hoang, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của dân nghèo không có ruộng đất. Trong lúc nguyên mộ Nguyễn Hữu Bản cùng dân chiêu mộ được hưởng thụ chính sách khuyến khích của triều đình nhà Nguyễn đối với công cuộc khai khẩn đất hoang ở Tiền Hải đang kỳ “đơm hoa, kết trái” thì thực dân Pháp lại gây hấn, ráo riết chuẩn bị cho việc đánh chiếm Bắc kỳ lần thứ hai. Ngày 25/4/1882, thực dân Pháp tấn công Hà Nội, ngày 2/5/1882, Thống đốc Nam kỳ Le Myre de Vilers chỉ thị cho Trung tá hải quân Henry Riviere đánh chiếm Nam Định, cuộc chiến chống thực dân Pháp bắt đầu nổ ra. Nguyễn Hữu Bản quyết

định đem hiến ruộng đất của gia đình làm binh điền (cấp cho những gia đình có người tham gia nghĩa quân) với tổng 1.250 mẫu Bắc Bộ. Gia phả, ngọc phả của dòng họ Nguyễn làng Động Trung còn ghi từ khi thực dân Pháp đánh chiếm Hà Nội lần thứ hai, Nguyễn Hữu Bản đã nhìn rõ dã tâm của chúng sẽ đánh chiếm Nam Định, ông chủ động bàn bạc với nhiều sĩ phu yêu nước chuẩn bị các bài tập cho hương dũng, rèn vũ khí, mua thêm súng đạn, chuẩn bị lương thảo, áo quần cho nghĩa quân đầy đủ, sẵn sàng vào cuộc chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Cuộc chiến không cân sức ấy, Nguyễn Hữu Bản tả xung, hữu đột nhưng lực lượng mỏng dân, thành Nam thất thủ, Nguyễn Hữu Bản anh dũng hy sinh. Vua Tự Đức biết tin tiếc thương vô hạn đã truy tặng ông tước Hàn Lâm tu soạn để khích lệ đời sau.

CẦU BO QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn VÕ BÁ CƯỜNG

Kỳ 12: Chợ Gốc Mít



Cầu Bo năm 1963.

Những mớ rau tươi non áp nhẹ vào nhau theo thứ tự. Những chiếc lá sáng màu, tươi cuống được khoe dưới nắng loang loáng nước ao làng. Cọng rom tươi, em gái xoắn vừa đủ độ còn vương hương Đồng Lôi. Ấy chẳng qua cũng là cử chỉ người quê, giữ gìn nhan sắc cho rau quê, vườn nhà như giữ gìn nhan sắc cho chính mình. Nhìn rau, biết nét người trông, biết nét người ương cây, hái quả.

Rau tươi cũng là thứ hàng hoa. Mọi người nâng niu bởi nó nuôi sống con người, làm đẹp đất làng quê. Cô gái đưa mớ rau lên, cao ngang tầm mắt. Ngón tay tròn xinh, khẽ đưa móng cấu từng cái vào cuống. Tiếng kêu tanh tách, giòn ngon. Ta nhìn thấy cử chỉ đẹp của gái quê mà ngấm ngội... Vâng! mẹ mua năm mớ (cô gái nói giọng vừa đủ nghe), tay cô khẽ xếp nhẹ vào góc thúng, cuống quay xuống, ngọn khoe lên. Chân rau sạch sẽ, không vết bùn đất bám theo, bởi chiều qua em đã xuống ao rửa sạch từng mớ, nhẹ tay nhặt từng cọng úa. Chân rau khoe ra màu hồng, sắc tía, nồng nàn, ngọn ngon như tình cảm con người vậy. Đây là gái quê, đã biết tự trọng đề cao, miếng ăn trời đất dâng tặng ông bà mình.

Rau muống, rau cải, rau dền, rau đay, rau diếp hoặc vài ba mớ rau răm mới từ bờ ao làng, còn hui hoai mùi bùn đưa lên chợ. Một mẹt húng quế. Một mẻ rau mùi (râu rồng) vừa thơm, vừa đẹp. Nhìn rau khiến người đi chợ nhớ tới bát miến dong nấu ngày tết, trên mặt bát mẹ không quên đặt lên vài cọng mùi. Những mớ mùi tàu sắc cạnh, húng chũi được bó lại to bằng ngón tay. Ngày tết, góc mâm nhà ai cũng có, mùi tàu để gây hương, để nhớ cho thực khách. Bên chén rượu nóng, ăn miếng tiết canh chiều 30 tết sập sùi trong mưa bụi.

Nhìn hàng rau tươi đẹp như bức tranh quê, đủ sắc màu đồng áng, mùa vụ dâng cho con người. Hương thổ, vườn tược đã tràn ra chợ đủ mùa, đủ vụ. Mới đầu tháng ba thôi, những quả mướp, quả bầu như còn mơ ngủ với cánh hoa vàng thả nhẹ xuống câu ao. Người ta khẽ cắt nó, đem ra chợ. Để trưa về, người già được húp bát canh cua mồng toi, rau đay còn được thả vào mui nhát mướp.

Ngắm nhìn cử chỉ, lời nói thân thiện của người bán, người mua giữa chợ, ta thấy cái nét na người Việt cổ vùng châu thổ sâu lắng biết bao? Những cử chỉ của các thôn nữ đẹp từ góc vườn đẹp ra, họ hái chè tươi không bao giờ dập lá. Dập lá chè, sợ chè đau, nấu nước không còn thơm của vị chè làng Mết. Cũng như đêm qua mẹ tôi ra xin một lá trầu để sớm mồng một thấp hương. Mẹ gặt tay qua giàn trầu cho trầu thúc dậy rồi xin một lá. Nghĩa là, chỉ một lá trầu thôi, cũng không được vụng trộm.

Mấy mẹ đi chợ Gốc Mít qua ngõ nhà tôi, trong sương sớm hoặc mưa dầm cũng riu rít gọi hỏi nhau. Nói rằng, chạy quảng ra chợ, mua ăm chè, mớ rau... nay nhà có thợ gặt. Chả bà mẹ nào khoe tôi ra chợ mua vài cân thịt hoặc cuộn giò đãi khách, dù trong thúng đội đầu đầy vì vẫn có rượu ngon, thịt nóng...

Người ta không khoe khoang. Sự khiêm tốn, nhún nhường đã ngấm vào các mẹ. Sự khiêm tốn ấy thể hiện ở chiếc áo nâu mẹ mặc, dù đã khâu đi, vá lại. Còn tấm áo mới may, mẹ vẫn cất trong rương hay kín đáo ẩn bên trong. Ôi cái áo và một thời cũng lại là một thứ kín đáo thể hiện công dung ngôn hạnh của các cô, các bà ở chốn thôn quê.

Hàng rõ ràng của các cụ ông. Ông lão mình gầy, vó hạc, tóc trắng phau phau. Gió sông thổi càng làm cho màu bạc ánh lên trước sáng hừng đông. Ông đang giơ chiếc thúng ngược nắng, nói với người mua:

- Đây cụ xem, không một tia nắng nào chui lọt qua mắt thúng. Tôi nếm kỹ lắm, hàng dọc, lối ngang, nong nào ra nong đó, đều tăm tắp. Công làm nan càng kỹ, chiếc thúng càng đẹp. Ra nan, vót sọ, rải trên rãnh bếp vài tháng, đảo đi đảo lại cho đều khô. Cắm mớ nan, cọ vào nhau kêu lảo xảo, biết nan đã khô kiệt chưa? Tháng ba, ngày tám ngồi vót lại từng nan thật kỹ lại phơi, lại sấy mới đem đan. Vừa nói ông lão vừa xoa tay trên chiếc vành thúng tròn vành vạnh. Những sợi mây được chuốt đi, chuốt lại nhiều lần. Cụ nức kíp, cài hoa thị. Mối nức thật dày làm cho chiếc thúng màu nâu sẫm càng cứng, càng đẹp.

Ngó sang hàng mạnh, ngắm chơi hàng chiếu thấy các cụ quê mình chín chu kỹ tính trong việc làm ăn. Từ việc bó mớ rau đến lúc chẻ nan, lột lạt, phơi cỏi dẹt chiếu, vắt mạnh, cạp dặm. Đến lúc ném đóm mạ xuống đồng, múc gầu nước dưới giếng, tôi mới chợt nhớ tới câu người quê vẫn nói “ăn cơm hom, nằm giường hòm, đắp chiếu làng Hới” và tự hát lên câu mẹ dạy: “*Anh đi anh nhớ quê nhà/Bát canh rau muống miếng cà dầm tương/Nhớ ai dài nắng dầm sương/Nhớ ai tát nước bên đường hôm đêm*”.

Dù ai đi đâu, về đâu vẫn nhớ chợ quê Gốc Mít. Người Thái Bình có những chuyến đi danh dự trong cuộc chiến giành, giữ nước. Trong lúc xa cố hương, họ vẫn ngoái về ngõ chợ quê để nghe tiếng ông già bán tò he đầu chợ. Họ dán thân vào giữa đời,

mong có sự đổi thay cuộc sống, thì cái chợ Gốc Mít quê tôi cũng thế, mong được cái gì trong sâu thẳm lòng người đến với họ.

Sau ba bốn mươi năm, chợ Gốc Mít vẫn họp ở gốc mít. Con người, thời thế đổi thay; lòng người ra vào ngõ chợ có nhiều day dứt... Những người có máu quê, không bỏ quê, vẫn đọc những câu thơ của Sao Mai: “*Từ độ người đi biết trưa quê/Thương giàn mướp nhỏ hoa chưa về/Vàng hoa trưa ấy còn bay phấn/Thơm đến trưa này, trưa mướp quê...*”.

Dù khổ đến đâu họ vẫn nghĩ đến ngõ chợ, người đi trong trưa quanh, với ánh mắt làng xanh bóng cây. Mong vậy, sao được vậy? Con người vào chợ nay thay đổi. Họ thay áo nâu bằng áo xanh thời chiến, thay mũ lá bằng mũ rom, vai khoác súng ra đồng vừa theo trâu cày vừa đánh Mỹ.

Chợ Gốc Mít vẫn họp. Cái chỗ đất rộng mọc ra mấy cây xoan đào, trườn ra mép sông là những vạt cải hoa vàng, lúp xúp mấy bụi đài bi xanh lá rể tơ hồng quăn quýt như mối tình đầu đôi trai gái. Nơi ấy người ta đắp ba cái lò đất sét to bằng cái nia thợ thừa từ Nam Định, đất có kinh nghiệm xây lò nấu đồng. Họ giỏi tính toán như thợ đóng cối xay. Đất lò nhào kỹ, vật thái nhiều lần, đẹp như nguyên liệu nặn niêu lò ngói Đồng Đậu. Nó khum khum tựa cái nôm úp cá chếp ngoài đồng vào mùa “tẹ sữa”. Thoáng trông xa người ta tưởng như kẻ mặc áo toi ngồi xõm. Trên lò đặt chiếc chảo gang mấy bà hò nhau

khênh lên. Giọng bà Mão xôn xồn giục người đứng cạnh. Đôi mắt bà thật kỳ lạ, trẻ trung, long lánh như người mới cưới chồng. Đôi môi hồng khê nở nụ cười tỏa ra sự sung sướng khi những thùng nước của Giản “điền” gánh thuê đổ gần đây miệng chảo. Tác phong của bà Mão rất hợp với tác phong “ba sẵn sàng” người con gái thời chiến.

Cúi xếp sẵn trong lò, bà Mão nhanh tay ném vào bụi dẻ tấm dầu hỏa rồi ngón tay trở búng theo que diêm đang cháy trông thật điệu nghệ, sau quay ra bảo người con gái đứng cạnh: “Sao cháu như đưa mắt hồn thế? Nó mới đi sáng sớm nay à?”.

Cô gái bước lại gần bà Mão. Hình như cô ta biết giấu cảm xúc, biết lắng nghe giọng điệu người chợ. Cô không thích phô bày chuyện nhà mình. Cô vờ nhẹ vào vai bà Mão: “Nó cũng là cái duyên cái số bà ạ! Anh đóng quân gần nhà cháu, rồi hai đứa quen nhau. Cả ngày anh ở bãi tập. Tối đến mới được gặp nhau một tiếng. Ở chỗ gốc cây si kia kia. Anh ngồi thả chân xuống nước, bắt cháu kéo quần thả chân theo anh, rồi nhẹ tay rút rế tơ hồng rắc lên đầu cháu. Ôi, cái màu vàng như hoa ngâu thơm dịu nhẹ khó quên! Có lần anh ấy lấy cả bụi cho vào túi áo bảo cháu mang về luôn vào gối giữ lấy mùi thơm. Mỗi lần ngủ bắt gặp hương thơm là nghĩ đến anh. Lần này về anh lại cháu xuống tận quê gặp mẹ. Anh xin bà mẹ mù nhận cháu làm con. Mẹ anh ôm lấy cháu nói trong nghẹn nức: “*Liên là một thanh niên tốt, không tốt sao lại tình nguyện xin đi chiến trường, mặc dù nhà một mẹ một con, có lệnh tạm hoãn*”. Cháu tin vào lời mẹ và tin vào Liên. Rồi cả làng gói bánh tiễn đơn vị anh đi tiền tuyến. Ôi sao vui thế! Cối gạo già thậm thịch suốt ngày thâu đêm sửa soạn cho ngày lên đường. Anh đột ngột gọi cháu ra chân đóng rom. Cháu bỏ guốc đi chân đất trốn mẹ lên đến. Ánh trăng suông đổ xuống làm màu vàng mơ của rom mới càng đẹp càng thơm. Rồi bàn tay anh đột ngột lỏ tay cháu. Tay anh vuốt nhẹ lên má cháu, thoa khắp thân thể cháu. Anh bảo: “*Xoan đẹp lắm. Tóc Xoan thơm lắm. Có bằng lòng làm vợ anh không?*” Cháu bần rần hết cả chân tay...



Ảnh minh họa

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình nhận được 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Lĩnh vực kinh tế, cộng tác viên Vũ Đông đưa tin “Huyện Kiến Xương 6 tháng đầu năm 2018 giá trị sản xuất công nghiệp tăng 19,8%”; cộng tác viên Bích Hạnh viết về “Thành phố Thái Bình thực hiện giải pháp an toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp”. Theo tin từ cộng tác viên Lê Trung, thực hiện Đề án 1956 của Thủ tướng Chính phủ, từ năm 2010 đến nay huyện Vũ Thư đào tạo nghề cho gần 6.000 lao động nông thôn. Trong khi nhiều địa phương còn đang hoàn tất khâu làm đất thì xã Vũ Đoài (Vũ Thư) đã cơ bản cấy xong lúa mùa nhằm chủ động quỹ đất sản xuất vụ đông - đó là nội dung tin, ảnh của cộng tác viên Hà Thanh: “Xã Vũ Đoài chủ động chăm sóc, bảo vệ lúa sau cấy”.

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Cao Thu Hạnh viết về “Lực lượng vũ trang tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương”. Bài phản ánh tạo sức thuyết phục người đọc, mở đầu trích dẫn ý kiến của Thiếu tướng Đỗ Phương Thuận, Phó Tư lệnh Quân khu 3 nhận xét: “6 tháng đầu năm 2018, lực lượng vũ trang tỉnh Thái Bình đã chủ động, sáng tạo triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; luôn là đơn vị tiên phong, dẫn đầu trong các đơn vị thuộc Quân khu 3, xứng đáng là đội quân công tác, đội quân chiến đấu trong thời bình...”. Kết bài là phỏng vấn Đại tá Nguyễn Đức Dũng, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh nhấn mạnh các giải pháp để công tác quân sự, quốc phòng địa phương 6 tháng cuối năm 2018 đạt hiệu quả cao hơn nữa. Ngoài ra, cộng tác viên Lan Hương đưa tin “Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử lưu động 2 vụ án hình sự về ma túy”.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tuần này, nhà nghiên cứu lịch sử Phạm Minh Đức khảo cứu tư liệu và viết bài minh chứng “Thái Bình với sự nghiệp dựng nước Đại Cổ Việt

hai triều Đinh - Lê”. Tác giả Cao Bá Khoát ghi nhận “Tình người quê tôi”, cùng với việc tích cực đóng góp sức của, sức người xây dựng nông thôn mới là chung tay xây lại đình Cây Trôi của thôn Nam Long, xã Tự Tân thờ đức Thành hoàng hương sư Đỗ Phụng Trân, một thầy giáo có công với dân, với nước.

Hè về, biển quê hương trở thành chủ đề hấp dẫn không riêng lĩnh vực du lịch. Với tác giả Đỗ Lâm Hà là bài thơ Đông Châu; cô giáo Hân Du cộng tác truyền ngắn “Vị biển”. Bài viết đọng đầy cảm xúc về biển Thái Thụy, về cồn Đen qua hồi ức “dữ dội” của một ngư dân phải bỏ làng, rời quê lên mạn ngược sinh nhai chỉ vì gặp hạn nước, vì “biển âm ào tức giận xé tung con dê mỏng manh như con cá mập nuốt con cá cơm nhỏ bé”. Không chỉ là cảm nhận, nâng khiêu văn chương đưa đẩy bằng ngòi bút, phải là người da diết yêu quê, gắn bó với biển mới làm chủ ngôn từ để trải lòng qua những trang viết đẹp: “... Biển trong ông đẹp đẽ, hồn hậu vô cùng, đầu như lời tụi nó nhận xét “cũng được”. Bình minh trên biển như hàng ngàn, hàng vạn ngôi sao lấp lánh. Là mộng mênh nước, là mênh mang gió, là vô tận của tiếng sóng rì rầm, là bát ngát của mùi tanh nồng chỉ có người gắn bó với biển mới hiểu hết... Ông thích được đứng trước biển để thấy cái tôi nhỏ bé của mình trước biển cả bao la, cảm nhận được cái hữu hạn và cái vô hạn của đất trời. Nơi mà thuở bé ông đã thả ước mơ của mình vào cái đường chân trời tiếp giáp giữa trời và đất. Gần hết cuộc đời ông mới hiểu được, đôi khi trong cái mong manh ấy lại chứa đựng cả những thứ vô cùng”.

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

3

KHÔNG ĐƯỜNG HÓA HỌC CHẤT BẢO QUẢN MÀU TỔNG HỢP

www.huongsen.com.vn

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAOMAI

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương

Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)

NỘI SOI DẠ DÀY - ĐẠI TRÀNG KHÔNG ĐAU TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAO MAI

Chế độ ăn uống không khoa học, rượu bia, làm việc căng thẳng, sử dụng thuốc bừa bãi, nhiễm vi khuẩn Helicobacter pylori (HP)... là những nguyên nhân gây ra bệnh dạ dày. Các bệnh lý về dạ dày cần được phát hiện và điều trị sớm để tránh những hậu quả không mong muốn có thể xảy ra. Cho đến nay, nội soi vẫn là phương pháp tối ưu giúp phát hiện các bệnh lý về dạ dày và giúp chẩn đoán ung thư ở giai đoạn sớm. Tuy nhiên, nội soi là một thủ thuật có xâm nhập, gây khó chịu cho bệnh nhân trong quá trình nội soi. Rất nhiều bệnh nhân từ chối nội soi do ám ảnh những lần soi trước đó. Chính vì vậy, nhiều bệnh nhân đã bỏ lỡ cơ hội được phát hiện điều trị bệnh ở giai đoạn sớm. Hiện nay sự tiến bộ của y học đã tìm ra phương pháp giúp người bệnh không còn phải lo lắng, sợ hãi khi nội soi, đó là phương pháp nội soi không đau. Nội soi không đau là người bệnh được gây mê trong quá trình nội soi, thời gian gây mê phụ thuộc vào thời gian nội soi, thông thường là 5 - 7 phút cho nội soi dạ dày và 10 - 15 phút cho nội soi đại tràng. Bệnh nhân sẽ tỉnh sau khi kết thúc nội soi. Thời gian gây mê ngắn, lượng thuốc mê ít nên không hại đến sức khỏe.

Phòng khám Đa khoa Sao Mai trang bị hệ thống nội soi hiện đại ống mềm nhập khẩu của hãng Karl Storz - Đức, là hệ thống nội soi tân tiến nhất hiện nay, hệ thống nội soi ống mềm có gắn camera quan sát tối đa, sử dụng ánh sáng huỳnh quang, cho hình ảnh chính xác từng milimet, giúp phát hiện các tổn thương đặc biệt là ung thư ở giai đoạn sớm, quy trình thực hiện khép kín, an toàn được thực hiện bởi đội ngũ bác sĩ giỏi chuyên môn. Đặc biệt dịch vụ nội soi không đau giúp bệnh nhân được trải nghiệm quá trình nội soi nhẹ nhàng, không hề gây khó chịu, cảm giác thoải mái sau khi kết thúc nội soi.

ĐỂ BIẾT THÊM CHI TIẾT VỀ DỊCH VỤ NỘI SOI KHÔNG ĐAU VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC TẠI PHÒNG KHÁM, VUI LÒNG LIÊN HỆ TỔNG ĐÀI 02273.643.666 HOẶC HOTLINE 1900 55 88 30

“Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe”

● TỔNG BIÊN TẬP: VŨ ANH THAO

● CHẾ BẢN TẠI BÁO THÁI BÌNH

● PHÓ TỔNG BIÊN TẬP: LÊ THANH THUỞNG - HOÀNG MINH SON

● IN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN IN THÁI BÌNH

● THU KÝ TÒA SOẠN: VŨ NGUYỄN BÌNH

● GIÁ 1.200 ĐỒNG